

#### ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN





## Nội dung

- Các khái niệm về ràng buộc toàn vẹn (RBTV)
- 2. Các đặc trưng của RBTV
- 3. Phân loại RBTV

## 3. Phân loại RBTV

- RBTV có bối cảnh trên một quan hệ
  - ► RBTV miền giá trị
  - RBTV liên thuộc tính
  - ► RBTV liên bộ
- RBTV có bối cảnh trên nhiều quan hệ
  - ► RBTV tham chiếu
  - RBTV liên bộ, liên quan hệ
  - RBTV liên thuộc tính, liên quan hệ
  - RBTV do thuộc tính tổng hợp
  - RBTV do sự hiện diện của chu trình

## 3.1 RBTV miền giá trị

- Ràng buộc qui định các giá trị cho một thuộc tính
  - Liên quan tới giá trị của một thuộc tính của một quan hệ
    - Ví dụ: Ngày nhận chức trưởng phòng phải là một ngày sau năm 1970
  - RBTV NOT NULL
    - Ví dụ: Mọi nhân viên đều phải thuộc một phòng ban.
  - ► RBTV về thời gian
    - Ví dụ: Lương của nhân viên lúc nào cũng không được giảm.

## 3.1 RBTV miền giá trị (tt)

#### Ví dụ R1:

- Nội dung
  - Thời gian tham gia đề án của một nhân viên không quá 60 giờ.

∀t ∈ PHANCONG : t.THOIGIAN ≤ 60

- ▶ Bối cảnh: PHANCONG
- ► Bảng tầm ảnh hưởng

| R1       | Thêm | Xóa | Sửa         |
|----------|------|-----|-------------|
| PHANCONG | +    | -   | +(ThoiGian) |

## 3.1 RBTV miền giá trị (tt)

#### Ví dụ R2:

- Nội dung
  - Giới tính của nhân viên là 'Nam' hoặc 'Nu'

```
\forall n \in NHANVIEN : n.PHAI \in \{'Nam', 'Nu'\}
```

- ► Bối cảnh: NHANVIEN
- ► Bảng tầm ảnh hưởng

| R2       | Thêm | Xóa | Sửa     |
|----------|------|-----|---------|
| NHANVIEN | +    | -   | +(Phai) |

### 3.2 RBTV liên thuộc tính

- Ràng buộc giữa các thuộc tính trên cùng 1 bộ của quan hệ.
- ►Ví dụ R3
- ▶ Nội dung
  - Nếu ngày sinh trước 1/1/1970 thì nhân viên đó phải có lương tối thiểu là 5000.

```
\foralln \in NHANVIEN : n.NGSINH < '1/1/1970' \Rightarrow n.LUONG >= 10000000
```

- ▶ Bối cảnh: NHANVIEN
- ► Bảng tầm ảnh hưởng

| R3       | Thêm | Xóa | Sửa                 |  |
|----------|------|-----|---------------------|--|
| NHANVIEN | +    | -   | +(NgSinh,<br>Luong) |  |

## 3.2 RBTV liên thuộc tính

- ►Ví dụ R4
- ▶ Nội dung
  - Ngày bắt đầu (TUNGAY) giảng dạy một môn học cho một lớp luôn nhỏ hơn ngày kết thúc (DENNGAY).

 $\forall t \in GIANGDAY : t.TUNGAY < t.DENNGAY$ 

- ► Bối cảnh: GIANGDAY
- Bảng tầm ảnh hưởng

| R4       | Thêm | Xóa | Sửa                   |
|----------|------|-----|-----------------------|
| GIANGDAY | +    | -   | +(TuNgay,<br>DenNgay) |

## 3.3 RBTV liên bộ

- Ràng buộc giữa các bộ trên cùng một quan hệ (có thể liên quan đến nhiều thuộc tính).
- Các loại RBTV liên bộ đặc trưng:
  - RBTV khóa chính: mỗi quan hệ có một khóa chính và các giá trị khóa chính đều phải khác null (một phần hay toàn bộ)
    - ► VD: Tất cả các học viên phải có mã số phân biệt với nhau
  - ► RB duy nhất (Unique)
    - ► VD: Tên các phòng ban phải khác nhau
  - Ràng buộc về số bộ trong một quan hệ
    - ► VD: Mỗi dự án có tối đa 15 nhân viên tham gia

## 3.2 RBTV liên bộ (tt)

- ► Ví dụ R5
- ▶ Nội dung
  - Tất cả các học viên phải có mã số phân biệt với nhau

```
\forallh1, h2 \in HOCVIEN : h1 \neq h2 \Rightarrow h1.MAHV \neq h2.MAHV
```

- ▶ Bối cảnh: HOCVIEN
- Bảng tầm ảnh hưởng

| R5      | Thêm | Xóa | Sửa   |
|---------|------|-----|-------|
| HOCVIEN | +    | -   | - (*) |

## 3.2 RBTV liên bộ (tt)

- ►Ví dụ R6
- ▶ Nội dung
  - ► Tên phòng là duy nhất

```
∀p1, p2 ∈ PHONGBAN : p1≠ p2

⇒ p1.TENPHG ≠ p2.TENPHG
```

- ► Bối cảnh: PHONGBAN
- ▶ Bảng tầm ảnh hưởng

| R6       | Thêm | Xóa | Sửa       |
|----------|------|-----|-----------|
| PHONGBAN | +    | -   | +(TenPhg) |

## 3.2 RBTV liên bộ (tt)

- ►Ví dụ R7
- ▶ Nội dung
  - ► Mỗi dự án có tối đa 10 nhân viên tham gia

#### ∀t ∈ PHANCONG:

COUNT (p $\in$ PHANCONG : p.MADA = t.MADA)  $\leq 10$ 

- ▶ Bối cảnh: PHANCONG
- Bảng tầm ảnh hưởng

| R7       | Thêm | Xóa | Sửa  |
|----------|------|-----|------|
| PHANCONG | +    | -   | -(*) |

## 3.3 RBTV liên bộ (tt)

► Ví dụ R8: Mỗi nhân viên được tham gia tối đa 5 đề án.

# Bài tập minh họa

Cho lược đồ CSDL:

ConNguoi (MaCN, HoTen, NamSinh, DiaChi)

KhamChuaBenh (<u>MaKCB</u>, NgayKCB, Trieuchung, MaBN, MaBS, TongTienThuoc)

ToaThuoc (MaKCB, Tenthuoc, Soluong, Thanhtien)

Thuoc (<u>Tenthuoc</u>, MoTaThanhPhan, DonViTinh, DonGia)

- Biểu diễn các RBTV sau:
- Trong mỗi lần khám bệnh thì bệnh nhân và bác sĩ phải khác nhau.
- Trong mỗi lần khám chữa bệnh, bác sĩ không được kê quá 10 thuốc khác nhau.

# Lược đồ CSDL quản lý giáo vụ

HOCVIEN (MAHV, HO, TEN, NGSINH, GIOITINH, NOISINH, MALOP)

LOP (MALOP, TENLOP, TRGLOP, SISO, MAGVCN)

KHOA (MAKHOA, TENKHOA, NGTLAP, TRGKHOA)

MONHOC (MAMH, TENMH, TCLT, TCTH, MAKHOA)

DIEUKIEN (MAMH, MAMH TRUOC)

GIAOVIEN(MAGV, HOTEN, HOCVI, HOCHAM, GIOITINH, NGSINH, NGVL, HESO, MUCLUONG, MAKHOA)

GIANGDAY(<u>MALOP,MAMH</u>,MAGV,HOCKY, NAM,TUNGAY,DENNGAY)

KETQUATHI (MAHV, MAMH, LANTHI, NGTHI, DIEM, KQUA)

